TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 16 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Ông Ngo Sy Q, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã V, huyện H, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Số A, khu nhà ở D, Khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyen Thi Be T, sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã V, huyện H, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Nhà trọ F, số H, Đường G, Khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 01 năm 2025, các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn với nội dung như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngo Sy Q và bà Nguyen Thi Be T đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 03/2015, quyển số 01/2015 ngày 08/01/2015 tại UBND xã V, huyện H, tỉnh Cà Mau. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống ông Q và bà T phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Ngo Sy Q và bà Nguyen Thi Be T có 02 con chung tên Ngo Ngoc T1, sinh ngày 28/8/2011 và cháu Ngô Nguyễn Q1, sinh ngày 15/9/2014. Ông Ngo Sy Q và bà Nguyen Thi Be T thống nhất giao các cháu Ngo Ngoc T1 và Ngo Nguyen Q1 cho bà Nguyen Thi Be T trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, sự thoả thuận của ông Q và bà T là phù hợp với nguyện vọng của các con chung.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngo Sy Q và bà Nguyen Thi Be T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Ngo Ngoc T1, sinh ngày 28/8/2011 và cháu Ngo Nguyen Q1, sinh ngày 15/9/2014 cho bà Nguyen Thi Be T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung đối với người không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của các con chung chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Ngo Sy Q nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng); bà Nguyen Thi Be T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008876 ngày 30 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP.Thủ Dầu Một;
- UBND xã V;
- Đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nga